

Số: 844/QĐ-LĐLĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v tặng 6.500 suất quà đối với đoàn viên Công đoàn, người lao động  
và con đoàn viên Công đoàn có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn  
nhân dịp Tết Canh Tý năm 2020**

**BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thực hiện Chương trình số 145/CTr-UBND-LĐLĐ ngày 28/7/2016 về phối hợp công tác giữa UBND thành phố và LĐLĐ thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020.

- Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-LĐLĐ ngày 08/10/2019 của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố Hà Nội về tổ chức các hoạt động chăm lo đối với đoàn viên Công đoàn, người lao động thành phố Hà Nội nhân dịp Tết Canh Tý năm 2020.

- Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật LĐLĐ thành phố Hà Nội.

**QUYẾT ĐỊNH**

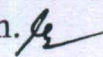
**Điều 1:** Tặng 6.500 suất quà bằng tiền đối với đoàn viên Công đoàn, người lao động và các cháu con đoàn viên Công đoàn có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán Canh Tý năm 2020 (Có danh sách đính kèm) như sau:

- 6.000 suất đối với đoàn viên Công đoàn, người lao động.
- 500 suất đối với các cháu là con đoàn viên Công đoàn.
- Mức quà: 500.000đ/suất.
- Tổng số tiền: 3.250.000.000đ (Ba tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng), trong đó:
  - + Kinh phí UBND thành phố: 1.500.000.000đ (Một tỷ, năm trăm triệu đồng);
  - + Kinh phí LĐLĐ TP: 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng);
  - + Kinh phí Quỹ xã hội LĐLĐ TP: 750.000.000đ (Bảy trăm năm mươi triệu đồng).
- \* Trao tại Tết Sum Vầy do LĐLĐ Thành phố tổ chức: 700 suất;
- \* Chuyển khoản về các Công đoàn cấp trên cơ sở: 5.800 suất.

**Điều 2:** LĐLĐ thành phố giao các Công đoàn cấp trên cơ sở có tên trong danh sách tại điều 1 Quyết định này

- Trao trực tiếp 5.800 suất quà bằng tiền mặt đến các đoàn viên Công đoàn, người lao động, các cháu con đoàn viên Công đoàn có hoàn cảnh khó khăn trước ngày 22/01/2020, đúng nguyên tắc tài chính.

- Nộp bản chính danh sách đoàn viên Công đoàn, người lao động, các cháu con đoàn viên Công đoàn nhận quà về Ban Chính sách Pháp luật LĐLĐ Thành phố, trước ngày 15/02/2020 theo mẫu gửi kèm.

**Điều 3:** Văn phòng, các Ban Tài chính, Chính sách Pháp luật LĐLĐ thành phố Hà Nội, các LĐLĐ quận, huyện, thị xã, CĐ Ngành, CĐ cấp trên cơ sở, CĐ cơ sở trực thuộc và tập thể, cá nhân có tên trong danh sách thực hiện. 

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CSPL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH PHỤ TRÁCH**



**Đặng Thị Phương Hoa**

## SỐ LƯỢNG

**5.800 đoàn viên Công đoàn, người lao động, con đoàn viên Công đoàn  
có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn LĐLĐ Thành phố trao quà  
nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020**  
(Kèm theo Quyết định số 844 /QĐ-LĐLĐ ngày 27 /12/2019 của LĐLĐ TP)

| TT | Đơn vị                 | Tổng số suất | Trong đó  |                        | Ghi chú |
|----|------------------------|--------------|-----------|------------------------|---------|
|    |                        |              | ĐVCD, NLĐ | Các cháu con ĐVCD, NLĐ |         |
| 1  | LĐLĐ quận Ba Đình      | 185          | 175       | 10                     |         |
| 2  | LĐLĐ quận Cầu Giấy     | 165          | 155       | 10                     |         |
| 3  | LĐLĐ quận Đống Đa      | 160          | 150       | 10                     |         |
| 4  | LĐLĐ quận Hoàn Kiếm    | 215          | 200       | 15                     |         |
| 5  | LĐLĐ quận Hai Bà Trưng | 155          | 140       | 15                     |         |
| 6  | LĐLĐ quận Hoàng Mai    | 160          | 150       | 10                     |         |
| 7  | LĐLĐ quận Long Biên    | 95           | 85        | 10                     |         |
| 8  | LĐLĐ quận Thanh Xuân   | 100          | 90        | 10                     |         |
| 9  | LĐLĐ quận Tây Hồ       | 75           | 65        | 10                     |         |
| 10 | LĐLĐ quận Hà Đông      | 135          | 125       | 10                     |         |
| 11 | LĐLĐ quận Bắc Từ Liêm  | 85           | 75        | 10                     |         |
| 12 | LĐLĐ quận Nam Từ Liêm  | 140          | 130       | 10                     |         |
| 13 | LĐLĐ thị xã Sơn Tây    | 80           | 70        | 10                     |         |
| 14 | LĐLĐ Huyện Đông Anh    | 145          | 130       | 15                     |         |
| 15 | LĐLĐ Huyện Gia Lâm     | 140          | 130       | 10                     |         |
| 16 | LĐLĐ huyện Hoài Đức    | 80           | 70        | 10                     |         |
| 17 | LĐLĐ huyện Đan Phượng  | 60           | 50        | 10                     |         |
| 18 | LĐLĐ huyện Mê Linh     | 80           | 70        | 10                     |         |
| 19 | LĐLĐ Huyện Sóc Sơn     | 140          | 130       | 10                     |         |
| 20 | LĐLĐ Huyện Thanh Trì   | 105          | 95        | 10                     |         |
| 21 | LĐLĐ huyện Chương Mỹ   | 105          | 95        | 10                     |         |
| 22 | LĐLĐ huyện Phú Xuyên   | 90           | 80        | 10                     |         |
| 23 | LĐLĐ huyện Ứng Hòa     | 80           | 70        | 10                     |         |
| 24 | LĐLĐ huyện Mỹ Đức      | 80           | 70        | 10                     |         |
| 25 | LĐLĐ huyện Thanh Oai   | 90           | 80        | 10                     |         |
| 26 | LĐLĐ huyện Thường Tín  | 95           | 85        | 10                     |         |
| 27 | LĐLĐ huyện Phúc Thọ    | 65           | 55        | 10                     |         |
| 28 | LĐLĐ huyện Quốc Oai    | 70           | 60        | 10                     |         |
| 29 | LĐLĐ huyện Thạch Thất  | 75           | 65        | 10                     |         |
| 30 | LĐLĐ huyện Ba Vì       | 110          | 100       | 10                     |         |
| 31 | CD ngành Công thương   | 130          | 115       | 15                     |         |
| 32 | CD ngành Dệt may       | 145          | 135       | 10                     |         |

|    |                               |              |              |            |  |
|----|-------------------------------|--------------|--------------|------------|--|
| 33 | CĐ ngành Giáo dục             | 105          | 95           | 10         |  |
| 34 | CĐ ngành GTVT                 | 75           | 60           | 15         |  |
| 35 | CĐ ngành Nông nghiệp          | 105          | 90           | 15         |  |
| 36 | CĐ ngành Xây dựng             | 180          | 160          | 20         |  |
| 37 | CĐ ngành Y tế                 | 190          | 180          | 10         |  |
| 38 | CĐ Viên chức                  | 95           | 85           | 10         |  |
| 39 | CĐ Các Khu CN& CX             | 1,005        | 990          | 15         |  |
| 40 | CĐ Tổng Cty Thương mại        | 40           | 30           | 10         |  |
| 41 | CĐ Tổng Cty Du lịch           | 26           | 20           | 6          |  |
| 42 | CĐ Tổng Cty Vận tải           | 145          | 125          | 20         |  |
| 43 | CĐ Tổng Cty Nhà               | 50           | 40           | 10         |  |
| 44 | CĐ Tổng Cty Hạ tầng           | 40           | 30           | 10         |  |
| 45 | Cơ quan LĐLĐ TP               | 29           | 20           | 9          |  |
| 46 | CĐ Trường Đại học Kiến trúc   | 10           | 10           |            |  |
| 47 | CĐ Trường Đại học Thủy Lợi    | 8            | 8            |            |  |
| 48 | CĐ Trường Đại học Luật        | 4            | 4            |            |  |
| 49 | CĐ Trường Đại học Văn hóa     | 4            | 4            |            |  |
| 50 | CĐ Trường ĐH Sân khấu ĐA      | 2            | 2            |            |  |
| 51 | CĐ Trường ĐH Lao động XH      | 5            | 5            |            |  |
| 52 | CĐ Trường Đại học Thủ đô      | 4            | 4            |            |  |
| 53 | CĐ Trường Lê Hồng Phong       | 2            | 2            |            |  |
| 54 | CĐ Học viện Âm nhạc QG VN     | 4            | 4            |            |  |
| 55 | CĐ Trường CĐ Cộng đồng Hà Tây | 4            | 4            |            |  |
| 56 | CĐ Trường CĐ Sư phạm Hà Tây   | 4            | 4            |            |  |
| 57 | CĐ Trường Cao đẳng Nghệ thuật | 3            | 3            |            |  |
| 58 | CĐ Trường Cao đẳng Du lịch HN | 4            | 4            |            |  |
| 59 | CĐ Trường CĐ TM&DL HN         | 2            | 2            |            |  |
| 60 | CĐ Trường CĐ Y tế Hà Đông     | 3            | 3            |            |  |
| 61 | CĐ Công nghệ & Môi trường HN  | 2            | 2            |            |  |
| 62 | CĐ Nghề Việt Nam - Hàn Quốc   | 2            | 2            |            |  |
| 63 | CĐ Trường Đại học Hòa Bình    | 2            | 2            |            |  |
| 64 | CĐ Trường ĐH Nguyễn Trãi      | 2            | 2            |            |  |
| 65 | CĐ Cục Hải quan               | 9            | 9            |            |  |
|    | <b>TỔNG CỘNG</b>              | <b>5,800</b> | <b>5,300</b> | <b>500</b> |  |



## SỐ LƯỢNG

**700 đoàn viên Công đoàn có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn**  
**LĐLĐ Thành phố trao quà tại "Tết Sum Vầy" năm 2020**  
(Kèm theo Quyết định số 844/QĐ-LĐLĐ ngày 27 /12/2019 của LĐLĐ TP)

| TT | Đơn vị                 | Số lượng | Ghi chú |
|----|------------------------|----------|---------|
| 1  | LĐLĐ quận Ba Đình      | 20       |         |
| 2  | LĐLĐ quận Cầu Giấy     | 20       |         |
| 3  | LĐLĐ quận Đống Đa      | 20       |         |
| 4  | LĐLĐ quận Hoàn Kiếm    | 20       |         |
| 5  | LĐLĐ quận Hai Bà Trưng | 20       |         |
| 6  | LĐLĐ quận Hoàng Mai    | 20       |         |
| 7  | LĐLĐ quận Long Biên    | 20       |         |
| 8  | LĐLĐ quận Thanh Xuân   | 20       |         |
| 9  | LĐLĐ quận Tây Hồ       | 20       |         |
| 10 | LĐLĐ quận Hà Đông      | 15       |         |
| 11 | LĐLĐ quận Bắc Từ Liêm  | 15       |         |
| 12 | LĐLĐ quận Nam Từ Liêm  | 20       |         |
| 13 | LĐLĐ thị xã Sơn Tây    | 10       |         |
| 14 | LĐLĐ Huyện Đông Anh    | 20       |         |
| 15 | LĐLĐ Huyện Gia Lâm     | 20       |         |
| 16 | LĐLĐ huyện Hoài Đức    | 10       |         |
| 17 | LĐLĐ huyện Đan Phượng  | 10       |         |
| 18 | LĐLĐ huyện Mê Linh     | 10       |         |
| 19 | LĐLĐ Huyện Sóc Sơn     | 10       |         |
| 20 | LĐLĐ Huyện Thanh Trì   | 10       |         |
| 21 | LĐLĐ huyện Chương Mỹ   | 10       |         |

|    |                        |            |  |
|----|------------------------|------------|--|
| 22 | LĐLĐ huyện Phú Xuyên   | 10         |  |
| 23 | LĐLĐ huyện Ứng Hòa     | 10         |  |
| 24 | LĐLĐ huyện Mỹ Đức      | 10         |  |
| 25 | LĐLĐ huyện Thanh Oai   | 10         |  |
| 26 | LĐLĐ huyện Thường Tín  | 10         |  |
| 27 | LĐLĐ huyện Phúc Thọ    | 10         |  |
| 28 | LĐLĐ huyện Quốc Oai    | 10         |  |
| 29 | LĐLĐ huyện Thạch Thất  | 10         |  |
| 30 | LĐLĐ huyện Ba Vì       | 10         |  |
| 31 | CĐ ngành Công thương   | 20         |  |
| 32 | CĐ ngành Dệt may       | 20         |  |
| 33 | CĐ ngành Giáo dục      | 20         |  |
| 34 | CĐ ngành GTVT          | 20         |  |
| 35 | CĐ ngành Nông nghiệp   | 10         |  |
| 36 | CĐ ngành Xây dựng      | 20         |  |
| 37 | CĐ ngành Y tế          | 10         |  |
| 38 | CĐ Viên chức           | 10         |  |
| 39 | CĐ Các Khu CN& CX      | 80         |  |
| 40 | CĐ Tổng Cty Thương mại | 10         |  |
| 41 | CĐ Tổng Cty Du lịch    | 10         |  |
| 42 | CĐ Tổng Cty Vận tải    | 10         |  |
| 43 | CĐ Tổng Cty Nhà        | 10         |  |
| 44 | CĐ Tổng Cty Hạ tầng    | 10         |  |
| 45 | Cơ quan LĐLĐ TP        | 10         |  |
|    | <b>Tổng cộng</b>       | <b>700</b> |  |

**DANH SÁCH**

**Đoàn viên Công đoàn, người lao động nhận quà  
của Liên đoàn Lao động Thành phố Tết Canh Tý năm 2020**

| TT  | Họ và tên | Đơn vị công tác | Số tiền  | Ký nhận |
|-----|-----------|-----------------|----------|---------|
| 1   |           |                 | 500.000đ |         |
| 2   |           |                 | 500.000đ |         |
| 3   |           |                 | 500.000đ |         |
| 4   |           |                 | 500.000đ |         |
| 5   |           |                 | 500.000đ |         |
| 6   |           |                 | 500.000đ |         |
| 7   |           |                 | 500.000đ |         |
| 8   |           |                 | 500.000đ |         |
| 9   |           |                 | 500.000đ |         |
| 10  |           |                 | 500.000đ |         |
| 11  |           |                 | 500.000đ |         |
| 12  |           |                 | 500.000đ |         |
| 13  |           |                 | 500.000đ |         |
| 14  |           |                 | 500.000đ |         |
| 15  |           |                 | 500.000đ |         |
| 16  |           |                 | 500.000đ |         |
| 17  |           |                 | 500.000đ |         |
| 18  |           |                 | 500.000đ |         |
| 19  |           |                 | 500.000đ |         |
| 20  |           |                 | 500.000đ |         |
| ... |           |                 |          |         |

Cộng: .....

Bằng chữ: .....

**NGƯỜI PHÁT**

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**

Ký tên, đóng dấu

**DANH SÁCH**

**Các cháu là con đoàn viên Công đoàn nhận quà  
của Liên đoàn Lao động Thành phố Tết Kỷ Hợi - 2019**

| TT    | Họ và tên cháu | Họ và tên bố (mẹ) | Đơn vị công tác | Tiền mặt | Suất quà của<br>LĐLĐ Thành phố | Ký nhận |
|-------|----------------|-------------------|-----------------|----------|--------------------------------|---------|
| 1     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 2     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 3     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 4     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 5     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 6     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 7     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 8     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 9     |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| 10    |                |                   |                 | 500.000đ | x                              |         |
| ..... |                |                   |                 |          |                                |         |

- Tiền mặt do đơn vị phát: ..... Bằng chữ: .....
- ..... suất quà của LĐLĐ Thành phố đã phát cho các cháu con đoàn viên Công đoàn.

**NGƯỜI PHÁT**

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)